

BIỂU CHI TIẾT*(Kèm theo Quyết định số 2818 ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Sở Công Thương)***ĐƠN VỊ: SỞ CÔNG THƯƠNG****Mã chương: 416***Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Loại	Mã nguồn	Mã đơn vị sử dụng NSNN	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		Mã số KBNN nơi giao dịch
					Văn phòng Sở	Trung tâm khuyến công	
I	Tổng số thu, chi nộp ngân sách						
1	Số thu phí, lệ phí				350		
1.1	Phí, lệ phí				350		
	<i>Thu phí VLN công nghiệp</i>				150		
	<i>Thu phí thẩm định thiết kế cơ sở</i>				170		
	<i>Thu phí TĐKD thuốc lá, khí đốt</i>				30		
2	KP để tạo nguồn cải cách tiền lương				54		
3	Chi từ nguồn thu phí được để lại				81		
3.1	Chi quản lý hành chính				130		
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				130		
4	Số nộp NSNN				215		
4.1	Phí, lệ phí				215		
	<i>Thu phí VLN công nghiệp</i>				15		
	<i>Thu phí thẩm định thiết kế cơ sở</i>				170		
	<i>Thu phí TĐKD thuốc lá, khí đốt</i>				30		
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước				6,622		
1	Chi quản lý hành chính	340,341		1090281	6,622		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		13		5,505		3161
1.1.1	Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương		14		131		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		12		1,117		
	Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương		14		20		
2	Chi sự nghiệp kinh tế	280,338		1089988		1,527	
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		13			1,050	3161
	Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương		14				

STT	Nội dung	Loại	Mã nguồn	Mã đơn vị sử dụng NSNN	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		Mã số KBNN nơi giao dịch
					Văn phòng Sở	Trung tâm khuyến công	
2.3	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		12			477	
	Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương		14			48	

Ghi chú: Số biên chế giao dự toán là 49 biên chế trong đó: (QLNN: 39 biên chế; SN: 10 biên chế) và hợp đồng lao động theo NĐ số 68/2000/NĐ-CP; NĐ số 161/2018/NĐ-CP là 2 người .

(1) Sở Công Thương:

* **Nguồn kinh phí không thường xuyên: 1.117 trđ**

* Tổng các khoản phụ cấp: 720 trđ

- Phụ cấp công vụ theo Nghị định số 34/2012/NĐ-CP ngày 15/4/2012: 650 trđ.

- Phụ cấp thanh tra : 50 tr đ

- Phụ cấp thâm niên nghề thanh tra: 20 trđ

* **Kinh phí phân bổ theo nhiệm vụ chi: 297 trđ**

- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thu phí: 50 trđ

- KP hoạt động của liên ngành về thẩm định ĐKATTP thuộc trách nhiệm của Sở Công Thương: 20 trđ

- Trang phục thanh tra: 31 trđ.

- Kinh phí tổ chức hội nghị tập huấn nâng cao nhận thức, tuyên truyền phổ biến ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong xúc tiến TM: 46 trđ

- KP tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày quyền lợi người tiêu dùng Việt Nam: 60 trđ.

- Kinh phí tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày thương hiệu Việt Nam: 60 trđ

- Phát hành phẩm giới thiệu và nghiên cứu về hiệp định RCEP: 30 trđ

* **Mua sắm sửa chữa: Đại tu xe ô tô 25A - 00078: 100 trđ.**

(2) Trung Tâm Khuyến công tỉnh Lai Châu

* **Nguồn KP không thường xuyên: 477 trđ**

* Kinh phí phân bổ theo nhiệm vụ chi: 477 trđ

- Kinh phí thực hiện chương trình khuyến công: 350 trđ

+ Kinh phí tham gia Hội chợ hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu phía bắc: 80 trđ

+ KP tổ chức Hội nghị tập huấn xây dựng và đăng ký nhãn hiệu đối với các sản phẩm CN-TTCN: 20 trđ

+ Hỗ trợ xây dựng và đăng ký nhãn hiệu sản phẩm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp: 120 trđ

+ Chi xây dựng Chương trình tuyên truyền phổ biến chính sách phát triển CN-TTCN: 50 trđ

+ Hỗ trợ bình chọn sản phẩm công nghiệp tiêu biểu cấp tỉnh năm 2022: 80 trđ

- Kinh phí thực hiện chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả: 127 trđ.